TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 771/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 25 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 743/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Chị NTTD, sinh năm 1994; Nơi thường trú: tổ dân phố 3, phường La Khê; Nơi ở hiện tại: Tổ 1 Phú La, phường La Khê;

2. Anh TQVA, sinh năm 1994; Nơi thường trú: Số 148 bản đồ 52, tổ dân phố 1, phường Phú La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị NTTD và anh TQVA cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án nhân dân quận Hà Đông công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung*: Chị NTTD và anh TQVA xác nhận có 01 con chung là TNNĐ, sinh năm 2018. Ly hôn anh chị thỏa thuận: anh VA trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ. Về cấp dưỡng nuôi con chị D, anh VA tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

[3]. *Về tài sản chung*(gồm động sản và bất động sản): Chị NTTD và anh TQVA xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ*: chị NTTD và anh TQVA xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: chị NTTD và anh TQVA xác nhận thỏa thuận: Chị D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm thay phần lệ phí của anh VA.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTTD và anh TQVA.

- Về con chung: Chị NTTD và anh TQVA xác nhận có 01 con chung là TNNĐ, sinh năm 2018. Ghi nhận sự tự nguyện của anh chị về việc nuôi con sau ly hôn như sau: Giao cháu Đ cho anh VA trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con hai vợ chồng tự thoả thuận, không đề nghị Toà án ghi nhận.

Chị D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị NTTD và anh TQVA xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về công nợ: Chị NTTD và anh TQVA xác nhận không có nợ chung, không có đề nghị, yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị D đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003928 ngày 17/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Nơi Đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Vân